CÔNG TY CỔ PHẦN **ĐIỆN LỰC KHÁNH HÒA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 108/TTr-HĐQT	*Khánh Hòa, ngày 21 tháng 5 năm 2026*

TỜ TRÌNH
Về việc sửa đổi Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT và BKS Công ty

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026

HĐQT Công ty Cổ phần Điện lực Khánh Hòa kính trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 xem xét và thông qua các nội dung sửa đổi Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT và BKS Công ty như sau:

1. Sửa đổi Điều lệ Công ty

- Sửa phần mở đầu
- Sửa các điểm c, d, e, g, n tại Khoản 1 và Khoản 2 Điều 1. Giải thích thuật ngữ
- Sửa Khoản 3 và Khoản 4 Điều 2. Tên, hình thức, trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh và thời hạn hoạt động của Công ty.
- Sửa Khoản 2 Điều 3. Người đại diện theo pháp luật của Công ty
- Sửa Khoản 1 và Khoản 2 Điều 4. Mục tiêu hoạt động của Công ty
- Sửa Khoản 3 Điều 26. Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị.
- Sửa Khoản 1, điểm i Khoản 4 Điều 35. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, nhiệm vụ và quyền hạn của Tổng giám đốc
- Sửa Khoản 2 Điều 48. Phân bổ các quỹ của Công ty
- Sửa Khoản 2 Điều 54. Dấu của doanh nghiệp
- Sửa Khoản 1 Điều 60. Ngày hiệu lực
- Bỏ Điều 61. Chữ ký của người đại diện theo pháp luật và con dấu của Công ty
- Sửa Phụ lục Danh sách cổ đông sáng lập

Chi tiết theo phụ lục 1 đính kèm

2. Sửa đổi Quy chế nội bộ về quản trị công ty

- Bổ sung Phiếu theo dõi ban hành tài liệu.
- Sửa Khoản 1, 2 và 3 Điều 2. Cơ sở pháp lý và Tài liệu viện dẫn
- Sửa Điểm a Khoản 4 Điều 9. Cách thức đăng ký tham dự ĐHĐCĐ và kiểm tra tư cách đại biểu vào ngày tổ chức ĐHĐCĐ.
- Sửa Khoản 2 Điều 12. Cách thức biểu quyết thông qua các nội dung tại Đại hội

- Sửa Điểm c Khoản 2 Điều 21. Nhiệm kỳ, cơ cấu và tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên HĐQT
- Sửa Khoản 2 và 3 Điều 48. Việc bổ nhiệm người điều hành doanh nghiệp
- Sửa Khoản 1 Điều 63. Điều khoản thi hành

Chi tiết theo phụ lục 2 đính kèm

3. Sửa đổi Quy chế hoạt động của HĐQT Công ty

- Bổ sung Phiếu theo dõi ban hành tài liệu.
- Sửa Khoản 2 Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng
- Sửa Khoản 2 Điều 2. Nguyên tắc hoạt động của Hội đồng quản trị
- Sửa Điểm đ, k Khoản 3 Điều 6. Chủ tịch Hội đồng quản trị
- Sửa Khoản 1 Điều 23. Cách thức giải quyết công việc của Chủ tịch HĐQT
- Khoản 1 và 2 Điều 24. Cách thức giải quyết công việc của Thư ký Công ty trong việc chuẩn bị hồ sơ trình HĐQT, Chủ tịch HĐQT
- Bỏ Điều 26 đến Điều 29
- Sửa Khoản 1 Điều 39 cũ. Hiệu lực thi hành (Điều 35 mới)

Chi tiết theo phụ lục 3 đính kèm

4. Sửa đổi Quy chế hoạt động của BKS Công ty

- Bổ sung Phiếu theo dõi ban hành tài liệu.
- Sửa Khoản 1 Điều 4. Nhiệm kỳ và số lượng thành viên Ban kiểm soát
- Sửa Khoản 3 Điều 6. Trưởng Ban kiểm soát
- Sửa Khoản 3 Điều 11. Quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của Ban kiểm soát
- Bỏ Điều 14. Trưởng Ban kiểm soát
- Bỏ Điều 15. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm soát
- Sửa Khoản 1 Điều 16 (cũ) Cuộc họp của Ban kiểm soát
- Sửa Điều 24 (cũ). Hiệu lực thi hành

Chi tiết theo phụ lục 4 đính kèm

Trên đây là các nội dung sửa đổi Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT và BKS Công ty. HĐQT Công ty kính trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 biểu quyết thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- HĐQT, Ban Kiểm soát;
- Ban TGĐ;
- Ban TC ĐHĐCĐ;
- Lưu: VT, QTCT, TTH.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN LỰC KHÁNH HÒA

Nguyễn Cao Ký

Phụ lục 1. Sửa đổi Điều lệ của Công ty

- Chữ *nghiêng* là bị thay thế hoặc hủy bỏ.
- Chữ ***nghiêng in đậm*** là thay thế, bổ sung.

STT	Điều, khoản, điểm	Nội dung Điều lệ hiện tại	Nội dung Điều lệ đề nghị sửa đổi, bổ sung	Căn cứ/lý do đề nghị sửa đổi, bổ sung
1	Phần mở đầu	Điều lệ này đã được sửa đổi, bổ sung và thông qua theo nghị quyết hợp lệ số 01/NQ-ĐHĐCĐ của Đại hội đồng cổ đông thường niên *2025* của Công ty Cổ phần Điện lực Khánh Hòa được tổ chức chính thức vào *ngày 24 tháng 4 năm 2025*.	Điều lệ này đã được sửa đổi, bổ sung và thông qua theo nghị quyết hợp lệ số 01/NQ-ĐHĐCĐ của Đại hội đồng cổ đông thường niên ***2026*** của Công ty Cổ phần Điện lực Khánh Hòa được tổ chức chính thức vào ***ngày 11 tháng 6 năm 2026***.	Theo Nghị Quyết ĐHĐCĐ thường niên 2026
2	Điểm c, d, e, g, n Khoản 1 Điều 1. Giải thích thuật ngữ	1. Trong Điều lệ này, những thuật ngữ dưới đây *sẽ* được hiểu như sau: c) Luật Doanh nghiệp là Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020;	1. Trong Điều lệ này, những thuật ngữ dưới đây được hiểu như sau: *c) Luật Doanh nghiệp* là Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020, ***được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022 và Luật số 76/2025/QH15 ngày 17/6/2025;***	Cập nhận theo các Luật được sửa đổi
		d) Luật Chứng khoán là Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019;	*d) Luật Chứng khoán là* Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019, ***được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 56/2024/QH15 ngày 29/11/2024;***	
		e) Người điều hành doanh nghiệp là Tổng giám đốc, các Phó tổng giám đốc, Kế toán trưởng và người điều hành khác;	*e) Người điều hành doanh nghiệp* là Tổng giám đốc, các Phó tổng giám đốc, Kế toán trưởng và người điều hành khác ***theo quy định tại Điều 34 Điều lệ này***;	Định nghĩa cụ thể về người điều hành khác

STT	Điều, khoản, điểm	Nội dung Điều lệ hiện tại	Nội dung Điều lệ đề nghị sửa đổi, bổ sung	Căn cứ/lý do đề nghị sửa đổi, bổ sung
		g) Người quản lý doanh nghiệp là người quản lý công ty, bao gồm Chủ tịch Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc *và các cá nhân giữ chức danh quản lý khác*;	*g) Người quản lý doanh nghiệp* là người quản lý công ty, bao gồm Chủ tịch Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc;	
		n) Việt Nam là nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam.	Bỏ	
3	Khoản 2 Điều 1. Giải thích thuật ngữ	2. Trong Điều lệ này, các tham chiếu tới một hoặc một số quy định hoặc văn bản khác bao gồm cả những sửa đổi hoặc văn bản thay thế.	2. Trong Điều lệ này, các tham chiếu tới một hoặc một số quy định hoặc văn bản khác bao gồm cả những sửa đổi, ***bổ sung*** hoặc văn bản thay thế.	
4	Khoản 3 Điều 2. Tên, hình thức, trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh và thời hạn hoạt động của Công ty	○ Địa chỉ trụ sở chính: Số 11 – đường Lý Thánh Tôn – *phường Vạn Thạnh - TP Nha Trang - Khánh Hoà*	○ Địa chỉ trụ sở chính: Số 11 – đường Lý Thánh Tôn – ***phường Nha Trang – tỉnh Khánh Hoà***	Do sáp nhập đơn vị hành chính
5	Khoản 4 Điều 2. Tên, hình thức, trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh và thời hạn hoạt động của Công ty	4. Công ty có thể thành lập chi nhánh và văn phòng đại diện tại địa bàn kinh doanh để thực hiện các mục tiêu hoạt động của Công ty phù hợp với quyết định của Hội đồng quản trị và trong phạm vi luật pháp cho phép ;	4. Công ty có thể thành lập chi nhánh, ***địa điểm kinh doanh*** và văn phòng đại diện tại địa bàn kinh doanh để thực hiện các mục tiêu hoạt động của Công ty phù hợp với quyết định của Hội đồng quản trị và trong phạm vi luật pháp cho phép;	Bổ sung thêm loại hình hoạt động theo quy định

STT	Điều, khoản, điểm	Nội dung Điều lệ hiện tại	Nội dung Điều lệ đề nghị sửa đổi, bổ sung	Căn cứ/lý do đề nghị sửa đổi, bổ sung
6	Khoản 2 Điều 3. Người đại diện theo pháp luật của Công ty	2. Quyền hạn, nghĩa vụ và trách nhiệm của Người đại diện theo pháp luật thực hiện theo quy định *của Điều 12* và Điều 13 Luật Doanh nghiệp.	2. Quyền hạn, nghĩa vụ và trách nhiệm của Người đại diện theo pháp luật thực hiện theo quy định ***tại*** Điều 13 Luật Doanh nghiệp ***và Điều 35 Điều lệ này***.	Tham chiếu theo Điều lệ Công ty
7	Khoản 1 Điều 4. Mục tiêu hoạt động của Công ty	1. Ngành, nghề kinh doanh của Công ty *là* :	1. Ngành, nghề kinh doanh của Công ty :	
8	Khoản 2 Điều 4. Mục tiêu hoạt động của Công ty	2. Mục tiêu hoạt động của Công ty *là* :	2. Mục tiêu hoạt động của Công ty :	
9	Khoản 3 Điều 26. Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị	3. Cơ cấu Hội đồng quản trị như sau: Cơ cấu Hội đồng quản trị của Công ty phải đảm bảo tối thiểu *một phần ba (1/3) tổng số* thành viên Hội đồng quản trị là thành viên không điều hành. Công ty hạn chế tối đa thành viên Hội đồng quản trị kiêm nhiệm chức danh điều hành của Công ty để đảm bảo tính độc lập của Hội đồng quản trị. Tổng số thành viên độc lập Hội đồng quản trị có tối thiểu 01 thành viên độc lập.	3. Cơ cấu Hội đồng quản trị như sau: Cơ cấu Hội đồng quản trị của Công ty phải đảm bảo tối thiểu ***một (01)*** thành viên Hội đồng quản trị là thành viên không điều hành. Công ty hạn chế tối đa thành viên Hội đồng quản trị kiêm nhiệm chức danh điều hành của Công ty để đảm bảo tính độc lập của Hội đồng quản trị. Tổng số thành viên độc lập Hội đồng quản trị có tối thiểu 01 thành viên độc lập.	Theo quy định tại Khoản 79 Điều 1 của NĐ 245/2025/NĐ-CP ngày 11/9/2025
10	Khoản 1 Điều 35. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, nhiệm vụ và quyền hạn của Tổng giám đốc	1. Hội đồng quản trị bổ nhiệm một thành viên *trong* Hội đồng hoặc *một* người khác làm Tổng giám đốc.	1. Hội đồng quản trị bổ nhiệm một thành viên Hội đồng ***quản trị*** hoặc ***thuê*** người khác làm Tổng giám đốc.	Phù hợp với điều lệ mẫu

STT	Điều, khoản, điểm	Nội dung Điều lệ hiện tại	Nội dung Điều lệ đề nghị sửa đổi, bổ sung	Căn cứ/lý do đề nghị sửa đổi, bổ sung
11	Điểm i Khoản 4 Điều 35. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, nhiệm vụ và quyền hạn của Tổng giám đốc	i) Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật, *Điều lệ Công ty* và nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị.	i) Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị.	
12	Khoản 2 Điều 48. Phân bổ các quỹ của Công ty	2. Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi *của người lao động và quỹ thưởng của người quản lý Công ty theo Điều 8 Nghị định 53/2016/NĐ-CP ngày 13/06/2016 của Thủ tướng Chính phủ quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước.*	2. Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi ***theo quy định của Nhà nước***.	Phù hợp với các thay đổi của Nhà nước
13	Khoản 2 Điều 54. Dấu của doanh nghiệp	2. Hội đồng quản trị quyết định loại dấu, số lượng, hình thức và nội dung dấu của Công ty, chi nhánh, văn phòng đại diện của Công ty.	2. Hội đồng quản trị quyết định loại dấu, số lượng, hình thức và nội dung dấu của Công ty, chi nhánh, ***địa điểm kinh doanh***, văn phòng đại diện của Công ty	Bổ sung thêm loại hình hoạt động theo quy định
14	Khoản 1 Điều 60. Ngày hiệu lực	1. Bản điều lệ này gồm 21 chương 61 điều, được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm *2025* Công ty Cổ phần Điện lực Khánh Hòa nhất trí thông qua *ngày 24 tháng 4 năm 2025* tại tỉnh Khánh Hoà và cùng chấp thuận hiệu lực toàn văn của Điều lệ này.	1. Bản điều lệ này gồm 21 chương ***60*** điều, được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm ***2026*** Công ty Cổ phần Điện lực Khánh Hòa nhất trí thông qua ***ngày 11 tháng 6 năm 2026*** tại tỉnh Khánh Hoà và cùng chấp thuận hiệu lực toàn văn của Điều lệ này.	Theo Nghị Quyết ĐHĐCĐ thường niên 2026
15	Điều 61. Chữ ký của người đại diện theo pháp luật và con dấu của Công ty	- Chữ ký của Người đại diện theo pháp luật của Công ty Ông Nguyễn Hải Đức Tổng Giám đốc Công ty		Phù hợp với điều lệ mẫu

<table>
<tr><th>STT</th><th>Điều, khoản, điểm</th><th>Nội dung Điều lệ hiện tại</th><th>Nội dung Điều lệ đề nghị sửa đổi, bổ sung</th><th>Căn cứ/lý do đề nghị sửa đổi, bổ sung</th></tr>
<tr><td></td><td></td><td>- Con dấu của Công ty
XÁC NHẬN CỦA
CHỦ TỊCH HĐQT
Nguyễn Cao Ký</td><td>NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
TỔNG GIÁM ĐỐC
Nguyễn Hải Đức</td><td></td></tr>
<tr><td>16</td><td>Phụ lục Danh sách cổ đông sáng lập</td><td>
<table>
<tr><th>STT</th><th>Họ Và Tên</th><th>Địa chỉ</th><th>Số lượng cổ phần sở hữu</th><th>Tỷ lệ cổ phần</th></tr>
<tr><td>1</td><td>Tổng công ty Điện lực Miền Trung</td><td>78A Duy Tân, phường Hòa Thuận Đông, Quận Hải Châu – Đà Nẵng</td><td>32.280.868</td><td>53,44%</td></tr>
<tr><td>2</td><td>Bùi Quang Hùng</td><td>53A - Yersin - Nha Trang- Khánh Hoà</td><td>0</td><td>0%</td></tr>
<tr><td>3</td><td>Cao Thành Đức</td><td>55 - Cao Bá Quát - Nha Trang - Khánh Hoà</td><td>8</td><td>0,00001%</td></tr>
<tr><td>4</td><td>Cao Thụy</td><td>9A - Lê Thánh Tôn - Nha Trang - Khánh Hoà</td><td>996</td><td>0,002%</td></tr>
</table>
</td><td>
<table>
<tr><th>STT</th><th>Họ Và Tên</th><th>Địa chỉ</th><th>Số lượng cổ phần sở hữu</th><th>Tỷ lệ cổ phần</th></tr>
<tr><td>1</td><td>Tổng công ty Điện lực Việt Nam</td><td>18 Trần Nguyên Hãn – Hà Nội</td><td>8.324.280</td><td>51%</td></tr>
<tr><td>2</td><td>Cao Thụy</td><td>9A - Lê Thánh Tôn - Nha Trang - Khánh Hoà</td><td>22.300</td><td>0,14%</td></tr>
<tr><td>3</td><td>Bùi Quang Hùng</td><td>53A - Yersin - Nha Trang- Khánh Hoà</td><td>20.000</td><td>0,12%</td></tr>
<tr><td>4</td><td>Cao Thành Đức</td><td>55 - Cao Bá Quát - Nha Trang - Khánh Hoà</td><td>21.050</td><td>0,13%</td></tr>
</table>
Ghi chú: Thông tin của các cổ đông sáng lập theo phụ lục của Điều lệ Công ty ban hành lần đầu ngày 15 tháng 6 năm 2005
</td><td>Điều chỉnh lại thông tin của các cổ đông sáng lập theo phụ lục của Điều lệ Công ty ban hành lần đầu ngày 15 tháng 6 năm 2005</td></tr>
</table>

Phụ lục 2. Sửa đổi Quy chế nội bộ về quản trị công ty

- Chữ *nghiêng* là bị thay thế hoặc hủy bỏ.
- Chữ ***nghiêng in đậm*** là thay thế, bổ sung.

<table>
<tr><th>STT</th><th>Điều, khoản, điểm</th><th>Nội dung quy chế hiện tại</th><th>Nội dung Quy chế đề nghị sửa đổi, bổ sung</th><th>Căn cứ/lý do đề nghị sửa đổi, bổ sung</th></tr>
<tr><td>1</td><td>Bổ sung phiếu theo dõi ban hành tài liệu</td><td></td><td>
<table>
<tr><th>Lần ban hành (BH)/Sửa đổi (SĐ)</th><th>Thời gian BH/SĐ</th><th>Mô tả lý do/nội dung ban hành</th><th>Quyết định phê duyệt ban hành</th></tr>
<tr><td>BH01</td><td>15/12/2008</td><td>Ban hành lần 1</td><td>262/QĐ-ĐLKH-HĐQT</td></tr>
<tr><td>BH02</td><td>24/4/2013</td><td>Ban hành lần 2 – Sửa đổi, cập nhật theo thực tế hoạt động của Công ty</td><td>183/QĐ-ĐLKH</td></tr>
<tr><td>BH03</td><td>05/6/2014</td><td>Ban hành lần 3 – Sửa đổi, cập nhật theo thực tế hoạt động của Công ty</td><td>297/QĐ-ĐLKH</td></tr>
<tr><td>BH04</td><td>09/9/2014</td><td>Ban hành lần 4 – Sửa đổi, cập nhật theo thực tế hoạt động của Công ty</td><td>341/QĐ-ĐLKH-HĐQT</td></tr>
<tr><td>BH05</td><td>02/5/2018</td><td>Ban hành lần 5 – Sửa đổi, cập nhật một số điều theo Nghị định số 71/2017/NĐ-CP.</td><td>419/QĐ-ĐLKH</td></tr>
<tr><td>BH06</td><td>22/4/2021</td><td>Ban hành lần 6 – Sửa đổi, cập nhật một số điều theo quy định của Luật Doanh nghiệp năm 2020 và Nghị định số 155/NĐ-CP cùng các thông tư hướng dẫn</td><td>130/QĐ-ĐLKH</td></tr>
<tr><td>BH07</td><td>07/4/2022</td><td>Ban hành lần 7 – Bổ sung các quy định về Trình tự, thủ tục họp ĐHĐCĐ thông qua Nghị quyết bằng hình thức hội nghị trực tuyến và hình thức hội nghị trực tiếp kết hợp với trực tuyến tại Điều 18 và Điều 19</td><td>92/QĐ-ĐLKH</td></tr>
</table>
</td><td>Theo quy định về soạn thảo văn bản</td></tr>
</table>

<table>
<tr><th>STT</th><th>Điều, khoản, điểm</th><th>Nội dung quy chế hiện tại</th><th>Nội dung Quy chế đề nghị sửa đổi, bổ sung</th><th>Căn cứ/lý do đề nghị sửa đổi, bổ sung</th></tr>
<tr><td></td><td></td><td></td><td>
<table>
<tr><td>BH08</td><td>19/4/2023</td><td>Ban hành lần 8 – Sửa đổi khoản 1 Điều 44: Nhiệm kỳ của Người phụ trách quản trị công ty từ 4 năm thành 5 năm
Sửa khoản 1 Điều 48: Nhiệm kỳ của Tổng Giám đốc từ 4 năm thành 5 năm</td><td>90/QĐ-KHPC</td></tr>
<tr><td>BH09</td><td>/6/2026</td><td>Ban hành lần 9 – Sửa đổi, cập nhật các Luật đã sửa đổi</td><td>/QĐ-KHPC</td></tr>
</table>
</td><td></td></tr>
<tr><td>2</td><td>Điều 2. Cơ sở pháp lý và Tài liệu viện dẫn</td><td>1. Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;

2. Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;

3. Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.

5. Điều lệ Công ty Cổ phần Điện lực Khánh Hòa sửa đổi lần thứ 22, được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 thông qua ngày 19/04/2023.</td><td>1. Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022 và Luật số 76/2025/QH15 ngày 17/6/2025;

2. Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 56/2024/QH15 ngày 29/11/2024;

3. Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán, được sửa đổi và bổ sung bởi Nghị định 245/2025/NĐ-CP ngày 11/9/2025.

5. Điều lệ Công ty Cổ phần Điện lực Khánh Hòa được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua.</td><td>Cập nhật lại các Luật, Nghị định, Thông tư đã được sửa đổi

Điều chỉnh lại để Điều lệ Công ty sửa đổi lần sau không cần sửa đổi Quy chế (nếu nội dung không ảnh hưởng)</td></tr>
</table>

STT	Điều, khoản, điểm	Nội dung quy chế hiện tại	Nội dung Quy chế đề nghị sửa đổi, bổ sung	Căn cứ/lý do đề nghị sửa đổi, bổ sung
3	Điểm a Khoản 4 Điều 9. Cách thức đăng ký tham dự ĐHĐCĐ và kiểm tra tư cách đại biểu vào ngày tổ chức ĐHĐCĐ	a. Kiểm tra tư cách cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền đến dự họp: yêu cầu cổ đông tham dự Đại hội xuất trình *CMND* hoặc hộ chiếu, Giấy ủy quyền (đối với đại diện được ủy quyền);	a. Kiểm tra tư cách cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền đến dự họp: yêu cầu cổ đông tham dự Đại hội xuất trình ***CCCD/CC*** hoặc hộ chiếu, Giấy ủy quyền (đối với đại diện được ủy quyền);	Thay bằng CCCD/CC
4	Khoản 2 Điều 12. Cách thức biểu quyết thông qua các nội dung tại Đại hội	2. Phiếu biểu quyết - Phiếu biểu quyết được đóng dấu treo của Công ty, trên đó có ghi mã số cổ đông, họ và tên, CMND/Hộ chiếu/GCNĐKKD của cổ đông/đại diện được ủy quyền và tổng số cổ phần biểu quyết của cổ đông;	2. Phiếu biểu quyết - Phiếu biểu quyết được đóng dấu treo của Công ty, trên đó có ghi mã số cổ đông, họ và tên, CMND/***CCCD***/***CC***/Hộ chiếu/GCNĐKKD của cổ đông/đại diện được ủy quyền và tổng số cổ phần biểu quyết của cổ đông;	Bổ sung CCCD/CC
5	Điểm c Khoản 2 Điều 21. Nhiệm kỳ, cơ cấu và tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên HĐQT	c) Thành viên Hội đồng quản trị Công ty *có thể* đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị *của* công ty khác;	c) Thành viên Hội đồng quản trị Công ty ***chỉ được*** đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị ***hoặc Hội đồng thành viên tại tối đa 05*** công ty khác;	Theo quy định tại Khoản 78 Điều 1 của NĐ 245/2025/NĐ-CP ngày 11/9/2025
6	Khoản 2 và 3 Điều 48. Việc bổ nhiệm người điều hành doanh nghiệp	2. HĐQT quyết định bổ nhiệm các Phó Tổng giám đốc và Kế toán trưởng, Trưởng *phòng, Trưởng ban, Giám đốc* các đơn vị trực thuộc, *Giám đốc* các chi nhánh và văn phòng đại diện, người đại diện phần vốn của Công ty tại DN khác, Thư ký Công ty,	2. HĐQT quyết định bổ nhiệm các Phó Tổng giám đốc và Kế toán trưởng, ***Trưởng các đơn vị trực thuộc, người đứng đầu*** các chi nhánh và văn phòng đại diện, người đại diện phần vốn của Công ty, ***kiểm soát viên*** tại DN khác, Thư ký Công ty, Người phụ trách quản trị công ty; việc xếp mức lương đối với cán bộ chuyên trách Đảng, đoàn thể tương đương.	Phù hợp với Quy định phân cấp giữa HĐQT và TGĐ Công ty

STT	Điều, khoản, điểm	Nội dung quy chế hiện tại	Nội dung Quy chế đề nghị sửa đổi, bổ sung	Căn cứ/lý do đề nghị sửa đổi, bổ sung
		Người phụ trách quản trị công ty; *Quyết định* việc xếp mức lương đối với cán bộ chuyên trách Đảng, đoàn thể tương đương *trên cơ sở đề xuất của Tổng giám đốc*; 3. Tổng giám đốc quyết định việc bổ nhiệm, mức lương, phụ cấp và các lợi ích khác đối với *người điều hành khác còn lại của Công ty. Riêng đối với* các chức danh Phó Trưởng *phòng,* Phó Trưởng *Ban, Phó Giám đốc* các đơn vị trực thuộc, *Phó Giám đốc* các Chi nhánh và Văn phòng Đại diện, TGĐ ký các quyết định bổ nhiệm sau khi được HĐQT thông qua.	3. Tổng giám đốc quyết định việc bổ nhiệm, mức lương, phụ cấp và các lợi ích khác đối với ***các chức danh Phó Trưởng các đơn vị trực thuộc, Phó trưởng các Chi nhánh, địa điểm kinh doanh và Văn phòng Đại diện, người lao động khác của Công ty không do HĐQT bổ nhiệm. Báo cáo HĐQT kết quả thực hiện.***	
7	Khoản 1 Điều 63. Điều khoản thi hành	1. Quy chế này gồm có 11 chương 63 điều có hiệu lực kể từ ngày ĐHĐCĐ thường niên *2023* thông qua và thay thế Quy chế nội bộ về quản trị Công ty Cổ phần Điện lực Khánh Hòa ban hành kèm theo quyết định *số 92/QĐ-ĐLKH ngày 07/04/2022* của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Điện lực Khánh Hòa.	1. Quy chế này gồm có 11 chương 63 điều có hiệu lực kể từ ngày ĐHĐCĐ thường niên ***2026*** thông qua và thay thế Quy chế nội bộ về quản trị Công ty Cổ phần Điện lực Khánh Hòa ban hành kèm theo quyết định ***số 90/QĐ-KHPC ngày 19/4/2023*** của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Điện lực Khánh Hòa.	Cập nhật lại số QĐ và ngày ban hành

Phụ lục 3. Sửa đổi Quy chế hoạt động của HĐQT Công ty

- Chữ *nghiêng* là bị thay thế hoặc hủy bỏ.
- Chữ ***nghiêng in đậm*** là thay thế, bổ sung.

<table>
<tr><th>STT</th><th>Điều, khoản, điểm</th><th>Nội dung quy chế hiện tại</th><th>Nội dung Quy chế đề nghị sửa đổi, bổ sung</th><th>Căn cứ/lý do đề nghị sửa đổi, bổ sung</th></tr>
<tr><td>1</td><td>Bổ sung phiếu theo dõi ban hành tài liệu</td><td></td><td>
<table>
<tr><th>Lần ban hành (BH)/Sửa đổi (SĐ)</th><th>Thời gian BH/SĐ</th><th>Mô tả lý do/nội dung ban hành</th><th>Quyết định phê duyệt ban hành</th></tr>
<tr><td>BH01</td><td>24/06/2008</td><td>Ban hành lần 1</td><td>202/QĐ-ĐLKH-HĐQT</td></tr>
<tr><td>BH02</td><td>21/05/2018</td><td>Ban hành lần 2 – Sửa đổi, cập nhật theo thực tế hoạt động của Công ty</td><td>427/QĐ-ĐLKH</td></tr>
<tr><td>BH03</td><td>21/07/2025</td><td>Ban hành lần 3 – Sửa đổi, cập nhật theo thực tế hoạt động của Công ty</td><td>29/QĐ-ĐLKH</td></tr>
<tr><td>BH04</td><td>22/04/2021</td><td>Ban hành lần 4 – Sửa đổi, cập nhật theo thực tế hoạt động của Công ty</td><td>121/QĐ-ĐLKH</td></tr>
<tr><td>BH05</td><td>11/06/2026</td><td>Ban hành lần 5 – Sửa đổi, cập nhật theo thực tế hoạt động của Công ty</td><td>……/QĐ-KHPC</td></tr>
</table>
</td><td>Theo quy định về soạn thảo văn bản</td></tr>
<tr><td>2</td><td>Khoản 2 Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng</td><td>2. Đối tượng áp dụng: Quy chế này được áp dụng cho Hội đồng quản trị, các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng Công ty, Thư ký Công ty, Trưởng/phó các phòng ban chức năng Công ty, Trưởng/phó các đơn vị Điện lực, Xí nghiệp, trung tâm trực thuộc Công ty, người được Công ty cử đại diện phần vốn góp, cử</td><td>2. Đối tượng áp dụng: Quy chế này được áp dụng cho Hội đồng quản trị, các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng Công ty, Thư ký Công ty, ***Người phụ trách quản trị công ty***, Trưởng/phó các phòng ban chức năng Công ty, Trưởng/phó các đơn vị Điện lực, Xí nghiệp, trung tâm trực thuộc Công ty, người được Công ty cử đại diện phần vốn góp, cử tham gia Ban kiểm soát tại các công ty con, công ty liên kết.</td><td>Bổ sung thêm đối tượng: Người phụ trách quản trị công ty</td></tr>
</table>

STT	Điều, khoản, điểm	Nội dung quy chế hiện tại	Nội dung Quy chế đề nghị sửa đổi, bổ sung	Căn cứ/lý do đề nghị sửa đổi, bổ sung
		tham gia Ban kiểm soát tại các công ty con, công ty liên kết.		
3	Khoản 2 Điều 2. Nguyên tắc hoạt động của Hội đồng quản trị	2. Hội đồng quản trị giao trách nhiệm cho *Giám đốc* Tổng giám đốc tổ chức điều hành thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị.	2. Hội đồng quản trị giao trách nhiệm cho Tổng giám đốc tổ chức điều hành thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị.	Lỗi chính tả
4	Điểm đ, k khoản 3 Điều 6. Chủ tịch Hội đồng quản trị	đ) Quyết định cử thành viên HĐQT, cán bộ công nhân viên Công ty đi công tác, học tập, tham quan khảo sát ở nước ngoài; k) Thay mặt HĐQT ký quyết định, nghị quyết, văn bản thuộc thẩm quyền của HĐQT được quy định cụ thể trong *quy chế* phân cấp giữa HĐQT và Tổng giám đốc (TGĐ) Công ty;	đ) Quyết định cử thành viên HĐQT, cán bộ công nhân viên Công ty đi công tác, học tập, tham quan khảo sát ở nước ngoài ***theo quy định phân cấp giữa HĐQT và Tổng giám đốc Công ty;*** k) Thay mặt HĐQT ký quyết định, nghị quyết, văn bản thuộc thẩm quyền của HĐQT được quy định cụ thể trong ***quy định*** phân cấp giữa HĐQT và Tổng giám đốc (TGĐ) Công ty;	Nêu rõ quy định
5	Khoản 1 Điều 23. Cách thức giải quyết công việc của Chủ tịch HĐQT	1. Chủ tịch HĐQT có trách nhiệm giải quyết các nhiệm vụ được quy định tại *Điều 7* của Quy chế này;	1. Chủ tịch HĐQT có trách nhiệm giải quyết các nhiệm vụ được quy định tại ***Điều 6*** của Quy chế này;	Sửa tham chiếu
6	Khoản 1 và 2 Điều 24. Cách thức giải quyết công việc của Thư ký Công ty trong việc chuẩn bị hồ sơ trình HĐQT, Chủ tịch HĐQT	1. Thư ký Công ty chỉ trình Chủ tịch HĐQT những vấn đề thuộc phạm vi giải quyết của HĐQT, Chủ tịch HĐQT nêu tại Điều 3 và *Điều 7* Quy chế này và có đủ thủ tục theo quy định; 2. Khi nhận được hồ sơ của Tổng giám đốc, các phòng ban chức năng Công ty trình HĐQT hoặc Chủ tịch HĐQT. Thư ký Công ty có nhiệm vụ kiểm tra hồ sơ về thủ tục và	1. Thư ký Công ty chỉ trình Chủ tịch HĐQT những vấn đề thuộc phạm vi giải quyết của HĐQT, Chủ tịch HĐQT nêu tại Điều 3 và ***Điều 6*** Quy chế này và có đủ thủ tục theo quy định; 2. Khi nhận được hồ sơ của Tổng giám đốc ***do*** các phòng ban chức năng Công ty ***tham mưu*** trình HĐQT hoặc Chủ tịch HĐQT. Thư ký Công ty có nhiệm vụ kiểm tra hồ sơ về thủ tục và lập phiếu trình giải quyết công việc, trình Chủ tịch HĐQT;	Sửa tham chiếu Cho rõ thẩm quyền trình HĐQT

STT	Điều, khoản, điểm	Nội dung quy chế hiện tại	Nội dung Quy chế đề nghị sửa đổi, bổ sung	Căn cứ/lý do đề nghị sửa đổi, bổ sung
		lập phiếu trình giải quyết công việc, trình Chủ tịch HĐQT;		
7	Từ Điều 26 đến Điều 29	***Điều 26. Thủ tục gửi văn bản, trình giải quyết công việc*** *1. Tất cả các công văn, tờ trình HĐQT, Chủ tịch HĐQT phải được vào sổ văn thư của Văn phòng Công ty. Thư ký Công ty có trách nhiệm theo dõi việc phát chuyển công văn, tờ trình trước khi chuyển đến địa chỉ xử lý theo thẩm quyền;* *Thư ký Công ty phối hợp với Văn phòng tổ chức lập danh mục công văn, tờ trình theo vấn đề, nội dung các cơ quan, đơn vị để theo dõi, đôn đốc quá trình xử lý;* *2. Các tờ trình, công văn của chuyên môn trình HĐQT, Chủ tịch HĐQT phải do cấp Trưởng (hoặc uỷ quyền cho cấp phó) ký và đóng dấu đúng thẩm quyền;* *3. Các công văn, tờ trình, trình giải quyết công việc phải là bản chính và chỉ gửi một bản đến địa chỉ có thẩm quyền xử lý. Nếu cần gửi đến các bộ phận liên quan để báo cáo hoặc phối hợp thì chỉ ghi tên bộ phận đó ở phần nơi nhận văn bản;* *4. Các tổ chức khác không thuộc phạm vi quản lý của HĐQT, thủ tục gửi văn bản đến HĐQT thực hiện theo qui định của pháp*	- Bỏ các điều từ điều 26 đến Điều 29. - Cập nhật lại số Chương và các Điều tiếp theo.	Nội dung của các điều từ Điều 26 đến Điều 29 sẽ đưa vào Quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các đơn vị và các quy định nội bộ khác của Công ty.

STT	Điều, khoản, điểm	Nội dung quy chế hiện tại	Nội dung Quy chế đề nghị sửa đổi, bổ sung	Căn cứ/lý do đề nghị sửa đổi, bổ sung
		luật hiện hành về công tác văn thư và các qui định pháp luật khác có liên quan; *5. Một số quy định cụ thể:* *a. Văn Phòng Công ty có trách nhiệm làm thủ tục tiếp nhận và chuyển cho Chủ tịch HĐQT:* *- Các văn bản/hoặc thông báo ý kiến của EVN, EVNCPC, UBND Tỉnh Khánh Hòa, các cơ quan pháp luật liên quan đến định hướng hoạt động của Công ty;* *- Các văn bản có ghi địa chỉ nơi nhận là HĐQT, Chủ tịch HĐQT hoặc thành viên HĐQT Công ty;* *- Các văn bản có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của HĐQT Công ty;* *b. Đối với các văn bản, tài liệu quan trọng liên quan đến chức năng điều hành, tác nghiệp của Tổng Giám Đốc Công ty, các báo cáo về sự cố, an toàn lao động, các tài liệu phục vụ giao ban tháng, quí, các tài liệu phục vụ họp chuyên đề thì Văn phòng, các phòng ban khi trình TGĐ phải sao gửi chủ tịch HĐQT (bằng văn bản hoặc qua E-office);* *c. Các văn bản trình HĐQT đều chuyển qua Thư ký Công ty thụ lý, kiểm tra theo quy trình trước khi trình Chủ tịch HĐQT;*		

STT	Điều, khoản, điểm	Nội dung quy chế hiện tại	Nội dung Quy chế đề nghị sửa đổi, bổ sung	Căn cứ/lý do đề nghị sửa đổi, bổ sung
		d. Văn phòng, các phòng ban khi soạn thảo văn bản trình HĐQT cần gửi 01 bản chính và các tài liệu liên quan đi kèm (nếu có) đồng thời gửi 01 bản điện tử qua E-office về Chủ tịch HĐQT để thụ lý; *e. Văn phòng, các phòng ban khi chuẩn bị văn bản để TGĐ trình HĐQT đề nghị phê duyệt, chấp thuận hoặc thông qua để trình tiếp lên cấp trên, phải đồng thời chuẩn bị dự thảo văn bản phê duyệt hoặc dự thảo bản trình;* *g. Các tờ trình của TGĐ trình HĐQT phải được đóng dấu giáp lai hoặc có chữ ký tắt của người soạn thảo hoặc Thư ký Công ty;* *h. Các nghị quyết trình HĐQT ký ban hành phải có chữ ký tắt của Thư ký Công ty;* *f. Trong quá trình soạn thảo các quyết định, văn bản, công văn trình TGĐ ký chỉ đạo, điều hành thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ theo nghị quyết và quyết định của HĐQT, Văn phòng, các phòng ban phải gửi HĐQT để báo cáo (có thể qua phần mềm E-office);* ***Điều 27. Hồ sơ trình giải quyết công việc*** *Hồ sơ trình HĐQT giải quyết công việc gồm có:* *1. Tờ trình của Tổng Giám đốc Công ty;*		

STT	Điều, khoản, điểm	Nội dung quy chế hiện tại	Nội dung Quy chế đề nghị sửa đổi, bổ sung	Căn cứ/lý do đề nghị sửa đổi, bổ sung
		2. Phiếu giải quyết công việc (theo mẫu thống nhất) của Thư ký Công ty, trình HĐQT có thẩm quyền giải quyết công việc; *Trong phiếu trình phải ghi rõ nội dung trình, bộ phận trình, tóm tắt nội dung trình; ý kiến của các bộ phận lien quan (gồm cả những ý kiến khác nhau) về vấn đề trình; ý kiến đề xuất của chuyên viên theo dõi; ý kiến và chữ ký của Thư ký Công ty;* *3.Các tài liệu khác có liên quan.* ***Điều 28. Phát hành, công bố các văn bản của HĐQT*** *1. Thư ký Công ty và Văn phòng Công ty chịu trách nhiệm phát hành các văn bản của HĐQT, Chủ tịch HĐQT trong thời gian không quá 2 ngày làm việc, kể từ ngày văn bản được ký; bảo đảm đúng địa chỉ, đúng thủ tục;* *2. Các văn bản của HĐQT, Chủ tịch HĐQT ban hành có liên quan trực tiếp đến giải quyết quyền lợi và nghĩa vụ của cổ đông phải được thông báo hoặc niêm yết công khai tại trụ sở Công ty và công bố thông tin theo qui định;* ***Điều 29. Kiểm tra và xử lý văn bản quy phạm***		

STT	Điều, khoản, điểm	Nội dung quy chế hiện tại	Nội dung Quy chế đề nghị sửa đổi, bổ sung	Căn cứ/lý do đề nghị sửa đổi, bổ sung
		Ban kiểm soát là đầu mối giúp HĐQT thực hiện công tác tự kiểm tra văn bản quy phạm do HĐQT ban hành; phát hiện những quy định trái pháp luật, mâu thuẫn, chồng chéo hoặc không còn phù hợp với tình hình thực tế để kiến nghị HĐQT, Đại hội đồng cổ đông kịp thời sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ văn bản đó.		
8	Khoản 1 Điều 39 cũ. Hiệu lực thi hành (Điều 35 mới)	1. Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Điện lực Khánh Hòa bao gồm *10* chương, *39* điều và có hiệu lực thi hành kể từ *ngày 22 tháng 04 năm 2021*.	1. Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Điện lực Khánh Hòa bao gồm ***9*** chương, ***35*** điều và có hiệu lực thi hành kể từ ***ngày 11 tháng 6 năm 2026***.	Cập nhật mới thời gian

Phụ lục 4. Sửa đổi Quy chế hoạt động của BKS Công ty

- Chữ *nghiêng* là bị thay thế hoặc hủy bỏ.
- Chữ ***nghiêng in đậm*** là thay thế, bổ sung.

<table>
<tr><th>STT</th><th>Điều, khoản, điểm</th><th>Nội dung quy chế hiện tại</th><th colspan="4">Nội dung Quy chế đề nghị sửa đổi, bổ sung</th><th>Căn cứ/lý do đề nghị sửa đổi, bổ sung</th></tr>
<tr><td rowspan="6">1</td><td rowspan="6">Bổ sung phiếu theo dõi ban hành tài liệu</td><td rowspan="6"></td><td>Lần ban hành (BH)/Sửa đổi (SĐ)</td><td>Thời gian BH/SĐ</td><td>Mô tả lý do/nội dung ban hành</td><td>Quyết định phê duyệt ban hành</td><td rowspan="6">Theo quy định về soạn thảo văn bản</td></tr>
<tr><td>BH01</td><td>25/04/2013</td><td>Ban hành lần 1</td><td>01/QĐ-ĐLKH-BKS</td></tr>
<tr><td>BH02</td><td>04/10/2016</td><td>Ban hành lần 2 – Sửa đổi, cập nhật theo thực tế hoạt động của Công ty</td><td>05/QĐ-ĐLKH-BKS</td></tr>
<tr><td>BH03</td><td>07/09/2018</td><td>Ban hành lần 3 – Sửa đổi, cập nhật theo thực tế hoạt động của Công ty</td><td>18/QĐ-ĐLKH</td></tr>
<tr><td>BH04</td><td>22/04/2021</td><td>Ban hành lần 4 – Sửa đổi, cập nhật theo thực tế hoạt động của Công ty</td><td>09/QĐ-ĐLKH</td></tr>
<tr><td>BH05</td><td>11/06/2026</td><td>Ban hành lần 5 – Sửa đổi, cập nhật theo thực tế hoạt động của Công ty</td><td>……/QĐ-KHPC</td></tr>
<tr><td>2</td><td>Khoản 1 Điều 4. Nhiệm kỳ và số lượng</td><td>1. Ban kiểm soát có 03 thành viên, nhiệm kỳ của thành viên Ban kiểm soát là 04 năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.</td><td colspan="4">1. Số lượng thành viên Ban kiểm soát của Công ty là ba (03) người. Nhiệm kỳ của thành viên Ban kiểm soát là năm (05) năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.</td><td>Hiệu chỉnh lại theo</td></tr>
</table>

STT	Điều, khoản, điểm	Nội dung quy chế hiện tại	Nội dung Quy chế đề nghị sửa đổi, bổ sung	Căn cứ/lý do đề nghị sửa đổi, bổ sung
	thành viên Ban kiểm soát			Điều lệ Công ty
3	Khoản 3 Điều 6. Trưởng Ban kiểm soát	3.Quyền và nghĩa vụ của Trưởng Ban kiểm soát *do Điều lệ công ty quy định.*	3. Quyền và nghĩa vụ của Trưởng Ban kiểm soát ***được quy định tại Khoản 2 Điều 38 Điều lệ công ty***.	Tham chiếu cụ thể
4	Khoản 3 Điều 11. Quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của Ban kiểm soát	Nội dung báo cáo, biểu mẫu thẩm định được thực hiện theo quy định tại Quy chế về công tác kiểm toán nội bộ, giám sát tài chính và kiểm soát trong Tập đoàn Điện lực Quốc gia Việt Nam *ban hành kèm theo quyết định số 44/QĐ-EVN ngày 13/02/2018 của Tập đoàn điện lực Việt Nam*.	Nội dung báo cáo ***thực hiện theo quy định của pháp luật và Quy chế quản lý nội bộ của EVN, EVNCPC***.	
5	Điều 14. Trưởng Ban kiểm soát	*Việc bầu Trưởng Ban kiểm soát và chức năng, nhiệm vụ của Trưởng Ban kiểm soát được quy định tại Điều 38 Điều lệ Công ty.*	Bỏ do trùng với nội dung Điều 6 đã quy định Cập nhật lại số các Điều tiếp theo	
6	Điều 15. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm soát	*Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm soát và chức năng, nhiệm vụ của Trưởng Ban kiểm soát được quy định tại Điều 39 Điều lệ Công ty*	Bỏ do trùng với nội dung Điều 6 đã quy định Cập nhật lại số các Điều tiếp theo	

STT	Điều, khoản, điểm	Nội dung quy chế hiện tại	Nội dung Quy chế đề nghị sửa đổi, bổ sung	Căn cứ/lý do đề nghị sửa đổi, bổ sung
7	Khoản 1 Điều 16 (cũ) Cuộc họp của Ban kiểm soát	1. Ban kiểm soát phải họp ít nhất hai (02) lần trong một năm, số lượng thành viên tham dự họp ít nhất là hai phần ba (2/3) số thành viên Ban kiểm soát. *Biên bản họp Ban kiểm soát được lập chi tiết và rõ ràng. Người ghi biên bản và các thành viên Ban kiểm soát tham dự họp phải ký tên vào biên bản cuộc họp. Các biên bản họp của Ban kiểm soát phải được lưu giữ nhằm xác định trách nhiệm của từng thành viên Ban kiểm soát.*	***1. Ban kiểm soát phải họp ít nhất hai (02) lần trong một năm, số lượng thành viên tham dự họp ít nhất là hai phần ba (2/3) số thành viên Ban kiểm soát.***	Bỏ do trùng nội dung của Điều 17 cũ
8	Điều 24 (cũ). Hiệu lực thi hành	Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Điện lực Khánh Hòa bao gồm 07 chương, *24* điều và có hiệu lực thi hành kể từ ngày ***22 tháng 04 năm 2021***	Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Điện lực Khánh Hòa bao gồm 07 chương, ***22*** điều và có hiệu lực thi hành kể từ ngày ***11 tháng 6 năm 2026***	Cập nhật thời gian mới